

Số: 38 /NQ-HĐND

Châu Thành, ngày 22 tháng 9 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**  
**KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 02**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*  
*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;*  
*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*  
*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*  
*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;*  
*Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 13/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc thông qua và phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025;*  
*Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 13/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022;*  
*Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 22/9/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành, khóa XII - Kỳ họp thứ 02 về việc thông qua và phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025;*  
*Xét Báo cáo số 434/BC-UBND ngày 13/9/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022, với tổng số 88 công trình (trong này, có 78 công trình khởi công mới và 10 công trình chuyển tiếp), dự kiến tổng mức đầu tư 722.981 triệu đồng, kế hoạch vốn dự kiến phân bổ là 336.110 triệu đồng (Ba trăm ba mươi sáu tỷ một trăm mười triệu đồng), cụ thể như sau:

**1. Vốn ngân sách tỉnh (Ủy ban nhân dân huyện làm chủ đầu tư):**

Tổng số 09 công trình (trong này, có 01 công trình khởi công mới và 08 công trình chuyển tiếp), với dự kiến tổng mức đầu tư 467.271 triệu đồng, kế hoạch vốn 125.000 triệu đồng (Một trăm hai mươi lăm tỷ đồng).

**2. Vốn ngân sách huyện (bao gồm vốn ngân sách tỉnh phân cấp ngân sách huyện quản lý và ngân sách huyện):** Tổng số 47 công trình với tổng mức đầu tư

170.050 triệu đồng, kế hoạch vốn 136.850 triệu đồng (*Một trăm ba mươi sáu tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng*), trong đó:

2.1. Vốn hỗ trợ theo Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 29/6/2021 của HĐND tỉnh: Kế hoạch vốn 7.350 triệu đồng, bố trí thực hiện 04 công trình khởi công mới.

2.2. Vốn hỗ trợ có mục tiêu cho huyện thực hiện đầu tư các Cụm quản lý hành chính cấp xã: Kế hoạch vốn 4.000 triệu đồng, bố trí thực hiện 02 công trình chuyên tiếp.

2.3. Vốn hỗ trợ có mục tiêu cho huyện thực hiện đầu tư các công trình giao thông: Kế hoạch vốn 10.300 triệu đồng, bố trí thực hiện 03 công trình.

2.4. Nguồn vốn Xổ số kiến thiết: Kế hoạch vốn 6.000 triệu đồng, bố trí thực hiện 01 công trình.

2.5. Nguồn thu tiền sử dụng: Kế hoạch vốn 10.700 triệu đồng, bố trí thực hiện 05 công trình.

2.6. Kết dư ngân sách: Kế hoạch vốn 3.900 triệu đồng, bố trí thực hiện 02 công trình.

2.7. Vốn hỗ trợ theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ: Kế hoạch vốn 9.700 triệu đồng, bố trí thực hiện 05 công trình.

2.8. Dự án chưa cân đối vốn: Kế hoạch vốn 84.900 triệu đồng, bố trí thực hiện 25 công trình.

**3. Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia:** Tổng số 32 công trình, với tổng mức đầu tư 85.660 triệu đồng, kế hoạch vốn 74.260 triệu đồng, trong đó:

3.1. Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch vốn 65.030 triệu đồng, bố trí thực hiện 26 công trình.

3.2. Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Kế hoạch vốn 9.230 triệu đồng, bố trí thực hiện 06 công trình (*Kế hoạch vốn này sẽ điều chỉnh cụ thể sau khi có Kế hoạch tỉnh giao*).

*(Kèm theo danh mục chi tiết)*

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành; Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành, khóa XII - Kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 22 tháng 9 năm 2021. / *yu*

**Nơi nhận:**

- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- Sở: Tài chính, KH&ĐT;
- TT. HU, TT. HĐND huyện;
- UBMTTQ huyện, UBND huyện;
- ĐB HĐND huyện;
- Ủy viên UBND huyện;
- Phòng TN&MT;
- LĐVP, NCKT;
- TT. HĐND, UBND xã, thị trấn;
- Lưu: VT. *ku*



**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**

(Kèm theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 22/9/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số quyết định; ngày, tháng, năm	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn năm 2022				Tổng số công trình	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số công trình	Ghi chú		
							Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh		Phân cấp ngân sách huyện	Ngân sách trung ương				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
<b>TỔNG CỘNG (I+II+III)</b>															
I	VỐN TỈNH QUẢN LÝ (UBH LÀM CHỦ ĐẦU TƯ)					722.981	175.660	352.271	195.050	336.110	104.260	95.000	136.850	88	
<b>Dự án chuyển tiếp sang năm 2022</b>															
1	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường nội ô thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành	Châu Thành	Hạ tầng kỹ thuật, giao thông	2021-2024	3830/QĐ-UBND 01/12/2020	100.000	90.000		10.000	30.000	30.000			1	
2	Đường tránh công Đa Lộc, thị trấn Châu Thành (đoạn từ QL 54 đến giáp đường 30/4)	Châu Thành	Cấp VI	2020-2022	2260/QĐ-UBND 30/10/2019	63.000		48.000	15.000	10.000		10.000		1	
3	Đường kết nối Cụm công nghiệp Tân Ngại, huyện Châu Thành	Châu Thành	cấp IV đồng bằng	2021-2023	3827/QĐ-UBND 01/12/2020	20.000		20.000		10.000		10.000		1	
4	Đường DM thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành	Châu Thành	Đường đô thị	2021-2023	3829/QĐ-UBND 01/12/2020	20.000		20.000		7.000		7.000		1	
5	Xây dựng các phòng học thuộc Đề án mầm non 05 tuổi trên địa bàn huyện Châu Thành	Châu Thành	cấp III	2020-2022	2277/QĐ-UBND 30/10/2019	21.759		21.759		5.000		5.000		1	
6	Cải tạo, nâng cấp mở rộng các Trường Tiểu học, THCS trên địa bàn huyện Châu Thành	Châu Thành	cấp III	2020-2022	2305/QĐ-UBND 31/10/2019	40.977		40.977		16.000		16.000		1	
7	Nâng cấp, mở rộng các Trường mầm non trên địa bàn huyện Châu Thành (giai đoạn 2021-2025)	huyện Châu Thành	cấp III	2021-2024	3828/QĐ-UBND 01/12/2020	55.535		55.535		15.000		15.000		1	

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn năm 2022				Ghi chú		
					Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Ngân sách trung ương	Trong đó			Tổng số công trình	
						Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Phân cấp ngân sách huyện			Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh			Phân cấp ngân sách huyện
8	Nâng cấp, mở rộng các Trường Tiểu học, THCS trên địa bàn huyện Châu Thành (giai đoạn 2021-2025)	huyện Châu Thành	cấp III	2021-2024	310/QĐ-UBND 17/02/2021	132.000	132.000	0	132.000	26.000	26.000	0	0	1	
2	<b>Dự án khởi công mới năm 2022</b>					14.000	0	14.000	0	6.000	6.000	0	0	1	
9	Nâng cấp, mở rộng đường vào trung tâm xã Hòa Minh, huyện Châu Thành	Châu Thành	cấp IV	2021-2023		14.000		14.000		6.000	6.000			1	
<b>II</b>	<b>VỐN PHÂN CẤP HUYỆN QUẢN LÝ</b>					170.050	0	170.050	0	136.850	136.850	0	0	47	
1	Hỗ trợ có mục tiêu theo Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 29/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh					8.100	0	8.100	0	7.350	7.350	0	0	4	
	<b>1. Dự án giao thông</b>					6.600	0	6.600	0	6.000	6.000	0	0	3	
10	Đường GTNT áp Nhà Dưa, xã Thanh Mỹ (D4)	Xã Thanh Mỹ, Châu Thành	GTNT	2021-2022		2.000			2.000	1.800	1.800			1	
11	Đường GTNT áp Bình Lạ, xã Lương Hòa (kênh Sa Lôn)	Xã Lương Hòa, Châu Thành	GTNT	2021-2022		2.400			2.400	2.200	2.200			1	
12	Nâng cấp, mở rộng cầu, đường GTNT áp Ông Yển, xã Hòa Minh (Đỉnh Vần)	Xã Hòa Minh, Châu Thành	GTNT	2021-2022		2.200			2.200	2.000	2.000			1	
	<b>2. Dự án dân dụng</b>					1.500	0	0	1.500	1.350	1.350	0	0	1	
13	Cải tạo, nâng cấp Cụm quản lý hành chính tập trung xã Long Hòa (Hội trường, hàng rào, sân đường nội bộ)	Xã Long Hòa, Châu Thành	Cấp IV	2021-2022		1.500			1.500	1.350	1.350			1	
2	Hỗ trợ có mục tiêu cho huyện đầu tư các Cụm quản lý hành chính cấp xã					15.400	0	0	15.400	4.000	4.000	0	0	2	
	<b>Dự án chuyển tiếp</b>														
14	Xây mới Cụm quản lý hành chính tập trung xã Hòa Minh	Xã Hòa Minh, Châu Thành	Cấp IV	2020-2022		7.700			7.700	1.800	1.800			1	
15	Xây mới Cụm quản lý hành chính tập trung xã Hưng Mỹ	Xã Hưng Mỹ, Châu Thành	Cấp III	2020-2022		7.700			7.700	2.200	2.200			1	
3	<b>Hỗ trợ có mục tiêu cho huyện thực hiện đầu tư các công trình giao thông</b>					21.800	0	0	21.800	10.300	10.300	0	0	3	

Số TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Năng lực thiết kế	Địa điểm xây dựng	Số quyết định; ngày, tháng, năm	Quyết định đầu tư						Kế hoạch vốn năm 2022				Tổng số công trình	Ghi chú			
						Tổng mức đầu tư			Trong đó			Trong đó			Trong đó					
						Tổng số	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Tổng số	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Tổng số	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Tổng số			Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Phân cấp ngân sách huyện
	Dự án giao thông				21.800	0	0	21.800	0	0	0	10.300	0	0	10.300	3				
16	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT áp Hường Phụ A-B, xã Đa Lộc kết nối đường tránh Công Đa Lộc, thị trấn Châu Thành	2021-2023	GTNT	Xã Đa Lộc, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành	14.900			14.900				4.000			4.000	1				
17	Nâng cấp, mở rộng đường đal áp Rạch Góc, xã Long Hòa (Út Trận - 6 Tân)	2021-2022	GTNT	Xã Long Hòa, Châu Thành	3.300			3.300				3.000			3.000	1				
18	Đường GTNT áp Bích tri, xã Hòa Thuận (Trang trại heo)	2021-2022	GTNT	Xã Hòa Thuận, Châu Thành	3.600			3.600				3.300			3.300	1				
4	<b>Xổ số kiến thiết</b>				6.500	0	0	6.500	0	0	0	6.000	0	0	6.000	1				
	<b>Dự án giao thông</b>				6.500	0	0	6.500	0	0	0	6.000	0	0	6.000	1				
19	Nâng cấp mở rộng đường nhựa 135 đoạn từ Quốc lộ 53 đến đường kết nối vùng cây ăn trái (Quốc lộ 60) thuộc ấp Bến Cỏ - ấp Trà Đét, xã Nguyệt Hóa	2021-2022	GTNT	Xã Nguyệt Hóa, Châu Thành	6.500			6.500				6.000			6.000	1				
5	<b>Nguồn thu tiền sử dụng đất</b>				11.600	0	0	11.600	0	0	0	10.700	0	0	10.700	5				
20	Hệ thống thoát nước đường nhựa Ba Se A, xã Lương Hòa	2021-2022	Hạ tầng - kỹ thuật	Xã Lương Hòa, Châu Thành	3.000			3.000				2.700			2.700	1				
21	Đường GTNT Cỏ Tháp B, xã Nguyệt Hóa (M17)	2021-2022	GTNT	Xã Nguyệt Hóa, Châu Thành	1.100			1.100				1.000			1.000	1				
22	Nâng cấp mở rộng đường GTNT áp Ô Tre Nhỏ, xã Thanh Mỹ (N10, GD1)	2021-2022	GTNT	Xã Thanh Mỹ, Châu Thành	4.500			4.500				4.300			4.300	1				
23	Đường đal áp Xẻo Ranh, xã Long Hòa (Hương lộ 30 đến đê bao)	2021-2022	GTNT	Xã Long Hòa, Châu Thành	1.200			1.200				1.100			1.100	1				
24	Đường GTNT cấp rạch Đại Tền đoạn nối tiếp, xã Lương Hòa A (A46)	2021-2022	GTNT	Xã Lương Hòa A, Châu Thành	1.800			1.800				1.600			1.600	1				
6	<b>Kết dư ngân sách</b>				4.000	0	0	4.000	0	0	0	3.900	0	0	3.900	2				
25	Hệ thống thoát nước khu vực Sầm Bua, xã Lương Hòa	2021-2022	Hạ tầng - kỹ thuật	Xã Lương Hòa, Châu Thành	1.900			1.900				1.800			1.800	1				

Số TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Năng lực thiết kế	Địa điểm xây dựng	Số quyết định; ngày, tháng, năm	Quyết định đầu tư						Kế hoạch vốn năm 2022			Ghi chú		
						Tổng mức đầu tư			Trong đó			Tổng số	Trong đó				
						Tổng số	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Phân cấp ngân sách huyện		Tổng số	Ngân sách trung ương		Ngân sách tỉnh	Phân cấp ngân sách huyện
26	Cải tạo, mở rộng Hội trường Đảng Ủy - Ủy ban nhân dân xã Song Lộc	2021-2022	HM: Mở rộng hội trường, xây mới nhà vệ sinh, HR, sân đường	Xã Song Lộc	2.100	2.100	2.100	2.100	2.100	2.100	2.100	2.100	2.100	2.100	1		
7	<b>Nghị định số 35/2015/NĐ-CP</b> <b>Dự án giao thông</b>				10.350	10.350	0	0	10.350	10.350	0	0	9.700	9.700	5		
27	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT áp Đại Thôn, xã Phước Hảo (Bờ đắp)	2021-2022	GTNT	Xã Phước Hảo, Châu Thành	2.250	2.250			2.250	2.250			2.050	2.050	1		
28	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT áp Phú Mỹ, xã Mỹ Chánh (từ nhà Huỳnh Văn Tám đến nhà Sơn Út)	2021-2022	GTNT	Xã Mỹ Chánh, Châu Thành	2.400	2.400			2.400	2.400			2.200	2.200	1		
29	Nâng cấp, mở rộng Đường GTNT áp Qui Nông B, xã Hòa Lợi (bờ kênh Tầm Phương IV, từ kênh Tầm Phương B đến giáp xã Đa Lộc)	2021-2022	GTNT	Xã Hòa Lợi, Châu Thành	2.400	2.400			2.400	2.400			2.200	2.200	1		
30	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT áp Hòa Lạc B, xã Lương Hòa A (Kênh Tầm Phương 4)	2021-2022	GTNT	Xã Lương Hòa A, Châu Thành	2.300	2.300			2.300	2.300			2.300	2.300	1		
31	Nâng cấp, mở rộng Đường GTNT đường vào trục chính nội đồng Giồng Nhum, ấp Đại Thôn B, xã Hòa Minh	2021-2022	GTNT	Xã Hòa Minh, Châu Thành	1.000	1.000			1.000	1.000			950	950	1		
8	<b>Dự án chưa cân đối vốn</b>				92.300	92.300	0	0	92.300	92.300	0	0	84.900	84.900	25		
32	Đường GTNT áp Hương Phụ B, xã Đa Lộc (từ đường nhựa hiện hữu đến giáp ÔKaDa, xã Phước Hảo)	2021-2022	GTNT	Xã Đa Lộc, Châu Thành	2.500	2.500			2.500	2.500			2.200	2.200	1		
33	Nâng cấp, mở rộng cầu, đường GTNT áp Ngải Hiệp, xã Hưng Mỹ (HM2)	2021-2022	GTNT	Xã Hưng Mỹ, Châu Thành	5.800	5.800			5.800	5.800			5.200	5.200	1		
34	Đường GTNT bờ đống Kênh Xáng Hòa Lạc A, Hòa Lạc B, Đại Tền, Tân Ngại xã Lương Hòa A (liên xã Lương Hòa A - Đa Lộc - Thị trấn)	2021-2023	GTNT	Xã Lương Hòa A, Đa Lộc, thị trấn Châu Thành	16.500	16.500			16.500	16.500			16.000	16.000	1		
35	Đường GTNT Bắc Phên 10, xã Thanh Mỹ (N3.2)	2021-2022	GTNT	Xã Thanh Mỹ, Châu Thành	4.000	4.000			4.000	4.000			3.800	3.800	1		

Số TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Năng lực thiết kế	Địa điểm xây dựng	Số quyết định; ngày, tháng, năm	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn năm 2022				Tổng số công trình	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó				
							Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Phân cấp ngân sách huyện		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Phân cấp ngân sách huyện		
36	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT áp Lò Ngò, xã Song Lộc (từ Quốc lộ 60 - tỉnh lộ 911)	2021-2022	GTNT	Xã Song Lộc, Châu Thành	5.500	5.500			5.500	5.000			5.000	1	
37	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT liên ấp Xóm Trảng - Cỏ Tháp A - Cỏ Tháp B, xã Nguyệt Hóa (H01)	2021-2023	GTNT	Xã Nguyệt Hóa, Châu Thành	7.500				7.500	6.800			6.800	1	
38	Đường GTNT liên ấp Đầu Giông A-B, xã Mỹ Chánh (từ nhà ông Hậu đến đến út Hiện)	2021-2022	GTNT	Xã Mỹ Chánh, Châu Thành	3.000				3.000	2.700			2.700	1	
39	Cầu GTNT áp Đầu Giông B, xã Mỹ Chánh (cầu Ông Lục)	2021-2022	GTNT	Xã Mỹ Chánh, Châu Thành	1.500				1.500	1.350			1.350	1	
40	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT áp Trà Cuôn, xã Phước Hào	2021-2022	GTNT	Xã Phước Hào, Châu Thành	6.000				6.000	5.500			5.500	1	
41	Xây mới Cụm quản lý hành chính tập trung xã Hòa Lợi	2021-2022	Cấp III	Xã Hòa Lợi, Châu Thành	7.700				7.700	7.000			7.000	1	
42	Đường GTNT trục chính nội đồng áp Hương Phụ B, xã Đa Lộc	2021-2022	GTNT	Xã Đa Lộc, Châu Thành	4.200				4.200	3.700			3.700	1	
43	Nâng cấp, mở rộng đường đê Đa Cản, xã Hòa Thuận (Lò bún)	2021-2022	GTNT	Xã Hòa Thuận, Châu Thành	1.200				1.200	1.100			1.100	1	
44	Đường GTNT áp Ô Tre Nhỏ, xã Thanh Mỹ (D16)	2021-2022	GTNT	Xã Thanh Mỹ, Châu Thành	2.000				2.000	1.800			1.800	1	
45	Đường GTNT áp Chà Dư, xã Lương Hòa A (A49)	2021-2022	GTNT	Xã Lương Hòa A, Châu Thành	1.800				1.800	1.800			1.800	1	
46	Đường GTNT áp Đại Thôn A, xã Hòa Minh (Cầu sắt nổi dài)	2021-2022	GTNT	Xã Hòa Minh, Châu Thành	2.200				2.200	2.000			2.000	1	
47	Nâng cấp, sửa chữa Trường Mẫu giáo Tuổi Thơ, xã Mỹ Chánh	2021-2022	Cấp III	Xã Mỹ Chánh, Châu Thành	1.000				1.000	900			900	1	
48	Nâng cấp, sửa chữa Trường Phổ thông dân tộc nội trú - THCS huyện Châu Thành	2021-2022	Cấp III	Thị trấn Châu Thành	1.000				1.000	900			900	1	
49	Nâng cấp, sửa chữa Trường Trung học cơ sở Hòa Minh B, xã Hòa Minh	2021-2022	Cấp III	Xã Hòa Minh, Châu Thành	1.000				1.000	900			900	1	
50	Nâng cấp, sửa chữa Trường Tiểu học Hòa Lợi, xã Hòa Lợi	2021-2022	Cấp III	Xã Hòa Lợi, Châu Thành	1.000				1.000	900			900	1	

Số TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Năng lực thiết kế	Địa điểm xây dựng	Số quyết định; ngày, tháng, năm	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2022			Ghi chú	
						Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			Tổng số công trình
							Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh		
51	Nâng cấp, sửa chữa Trường Tiểu học Hòa Minh A, xã Hòa Minh	2021-2022	Cấp III	Xã Hòa Minh, Châu Thành	1.000			900		900	1		
52	Đổi ứng xây dựng các công trình GTNT năm 2022	2021-2022	GTNT	Huyện Châu Thành	5.500			5.000		5.000	1		
53	Duy tu, bảo dưỡng các công trình GTNT năm 2022	2021-2022	GTNT	Huyện Châu Thành	5.500			5.000		5.000	1		
54	Cải tạo, nâng cấp hàng rào, cổng, sân đường và hệ thống thoát nước Cụm quán lý hành chính tập trung xã Hòa Minh	2021-2023	Cấp III	Xã Hòa Minh, Châu Thành	2.000			2.000		1.800	1		
55	Cải tạo, nâng cấp hàng rào, cổng, sân đường và hệ thống thoát nước Cụm quán lý hành chính tập trung xã Hưng Mỹ	2021-2023	Cấp III	Xã Hưng Mỹ, Châu Thành	1.700			1.700		1.550	1		
56	Hệ thống thoát nước khu dân cư ấp Đại Thôn, xã Hưng Mỹ	2021-2023	Hạ tầng - kỹ thuật	Xã Hưng Mỹ, Châu Thành	1.200			1.200		1.100	1		
III	<b>CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA</b>				<b>85.660</b>	<b>85.660</b>	<b>0</b>	<b>74.260</b>	<b>0</b>	<b>74.260</b>	<b>0</b>	<b>32</b>	
I	<b>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</b>				<b>75.660</b>	<b>75.660</b>	<b>0</b>	<b>65.030</b>	<b>0</b>	<b>65.030</b>	<b>0</b>	<b>26</b>	
	<b>Dự án giao thông</b>				<b>74.760</b>	<b>74.760</b>	<b>0</b>	<b>64.230</b>	<b>0</b>	<b>64.230</b>	<b>0</b>	<b>25</b>	
57	Đường GTNT áp Hường Phụ B, xã Đa Lộc (từ cầu dự án LRAM đến giáp kênh 9 An)	2021-2022	GTNT	Xã Đa Lộc, Châu Thành	1.900			1.900		1.700	1		
58	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT ấp Ô Dài, xã Mỹ Chánh (từ Miếu Bà đến giáp xã Thanh Mỹ)	2021-2022	GTNT	Xã Mỹ Chánh, Châu Thành	3.000			3.000		2.700	1		
59	Đường GTNT áp Đầu Giồng B, xã Mỹ Chánh (từ nhà ông Vũ đến nhà ông Ké)	2021-2022	GTNT	Xã Mỹ Chánh, Châu Thành	3.000			3.000		2.700	1		
60	Đường đai phía nam kênh Thống Nhất, xã Thanh Mỹ (N14)	2021-2023	GTNT	Xã Thanh Mỹ, Châu Thành	9.000			9.000		4.000	1		
61	Đường GTNT áp Kinh Xuôi, xã Thanh Mỹ (N21)	2021-2022	GTNT	Xã Thanh Mỹ, Châu Thành	1.700			1.700		1.500	1		
62	Đường GTNT Ó Chích B7, xã Lương Hòa	2021-2022	GTNT	Xã Lương Hòa, Châu Thành	2.700			2.700		2.600	1		
63	Đường GTNT áp Tân Ngai, xã Lương Hòa A (A38)	2021-2022	GTNT	Xã Lương Hòa A, Châu Thành	2.900			2.900		2.700	1		



Số TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Năng lực thiết kế	Địa điểm xây dựng	Số quyết định; ngày, tháng, năm	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn năm 2022				Ghi chú	
						Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó				Tổng số công trình
							Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Phân cấp ngân sách huyện		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Phân cấp ngân sách huyện		
64	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT áp Hòa Lạc C, xã Lương Hòa A, Châu Thành	2021-2022	GTNT	Xã Lương Hòa A, Châu Thành	1.900	1.900	1.900	1.900	1.700	1.700	1.700	1			
65	Đường đal áp Trà Nóc, xã Song Lộc (nhà 3 Ry - Tha la Láng Khoét)	2021-2022	GTNT	Xã Song Lộc, Châu Thành	1.560	1.560	1.560	1.560	1.400	1.400	1.400	1			
66	Đường GTNT áp Trà Ưông, xã Song Lộc (Giồng Tranh - cầu 2 Huôn - 6 Khuê - 2 Hoàng)	2021-2022	GTNT	Xã Song Lộc, Châu Thành	4.000	4.000	4.000	4.000	3.600	3.600	3.600	1			
67	Đường GTNT áp Cỏ Tháp B - Cỏ Tháp A, xã Nguyệt Hóa (M29)	2021-2022	GTNT	Xã Nguyệt Hóa, Châu Thành	3.000	3.000	3.000	3.000	2.700	2.700	2.700	1			
68	Đường GTNT áp Bến Cỏ - Trà Đét, xã Nguyệt Hóa (M6)	2021-2022	GTNT	Xã Nguyệt Hóa, Châu Thành	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000	1			
69	Đường GTNT áp Sóc Thát - Trà Đét, xã Nguyệt Hóa (M13, M27)	2021-2022	GTNT	Xã Nguyệt Hóa, Châu Thành	2.400	2.400	2.400	2.400	2.200	2.200	2.200	1			
70	Đường GTNT áp Cỏ Tháp B, xã Nguyệt Hóa (M28)	2021-2022	GTNT	Xã Nguyệt Hóa, Châu Thành	1.200	1.200	1.200	1.200	1.100	1.100	1.100	1			
71	Nâng cấp đường nhựa áp Bích Trì + Hệ thống thoát nước dọc tuyến, xã Hòa Thuận	2021-2022	GTNT	Xã Hòa Thuận, Châu Thành	3.600	3.600	3.600	3.600	3.300	3.300	3.300	1			
72	Đường GTNT áp Đa Cản, xã Hòa Thuận	2021-2022	GTNT	Xã Hòa Thuận, Châu Thành	2.700	2.700	2.700	2.700	2.430	2.430	2.430	1			
73	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT Trì Phong - Kênh Xáng, xã Hòa Lợi	2021-2022	GTNT	Xã Hòa Lợi, Châu Thành	5.000	5.000	5.000	5.000	4.500	4.500	4.500	1			
74	Cầu GTNT áp Qui Nông A, Kênh Xáng, Chàng Mật, xã Hòa Lợi	2021-2022	GTNT	Xã Hòa Lợi, Châu Thành	3.600	3.600	3.600	3.600	3.400	3.400	3.400	1			
75	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT liên ấp Hòa Hảo - ÔKáĐa, xã Phước Hảo	2021-2022	GTNT	Xã Phước Hảo, Châu Thành	3.800	3.800	3.800	3.800	3.400	3.400	3.400	1			
76	Đường GTNT áp Giồng Giã, xã Hòa Minh (Trường THPT Hòa Minh - Kinh dẫn)	2021-2022	GTNT	Xã Hòa Minh, Châu Thành	2.100	2.100	2.100	2.100	2.000	2.000	2.000	1			
77	Nâng cấp, mở rộng cầu, đường GTNT áp Thông Lưu, xã Hòa Minh (cầu tre)	2021-2022	GTNT	Xã Hòa Minh, Châu Thành	1.900	1.900	1.900	1.900	1.700	1.700	1.700	1			
78	Đường đal liên ấp Rạch Giồng - Bùng Bình, xã Long Hòa (Hương lộ 30 - dự án 773)	2021-2022	GTNT	Xã Long Hòa, Châu Thành	1.700	1.700	1.700	1.700	1.500	1.500	1.500	1			

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn năm 2022				Ghi chú	
					Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó				Tổng số công trình
						Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Phân cấp ngân sách huyện		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Phân cấp ngân sách huyện		
79	Nâng cấp, mở rộng Đường đèo liên xóm áp Rạch Sâu, xã Long Hòa (nhà 2 Trọng đến nhà ông Sơn)	Xã Long Hòa, Châu Thành	GTNT	2021-2022	1.100	1.100			1.000	1.000			1	
80	Nâng cấp, mở rộng đường đèo liên ấp Ngải Hiệp - Ngải Lợi - Bà Trâm, xã Hưng Mỹ	Xã Hưng Mỹ	GTNT	2021-2023	5.500	5.500			5.200	5.200			1	
81	Mở rộng đường đèo liên ấp Bãi Vàng - Đại Thôn - Rạch Vón, xã Hưng Mỹ	Xã Hưng Mỹ	GTNT	2021-2023	3.500	3.500			3.200	3.200			1	
	<b>Dự án hạ tầng kỹ thuật</b>				900	900	0	0	800	800	0	0	1	
82	Hệ thống thoát nước áp Hương Phụ A, xã Đa Lộc	Xã Đa Lộc, Châu Thành	Hạ tầng kỹ thuật	2021-2022	900	900			800	800			1	
<b>2</b>	<b>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</b>				10.000	10.000	0	0	9.230	9.230	0	0	6	
	<b>Dự án giao thông</b>				10.000	10.000	0	0	9.230	9.230	0	0	6	
83	Đường GTNT áp Trà Nóc, xã Song Lộc (Bô Pha, Kênh T21)	Xã Song Lộc, Châu Thành	GTNT	2021-2022	1.500	1.500			1.350	1.350			1	
84	Đường GTNT bờ kênh triển II đoạn nối tiếp Đa Hòa Bắc, Đa Hòa Nam, xã Hòa Lợi	Xã Hòa Lợi, Châu Thành	GTNT	2021-2022	1.900	1.900			1.700	1.700			1	
85	Đường GTNT áp Hương Phụ A, xã Đa Lộc	Xã Đa Lộc, Châu Thành	GTNT	2021-2022	2.400	2.400			2.350	2.350			1	
86	Đường GTNT áp ÔKáĐa, xã Phước Hào (kênh Nhà thờ)	Xã Phước Hào, Châu Thành	GTNT	2021-2022	1.700	1.700			1.550	1.550			1	
87	Đường GTNT áp Đa Hòa, xã Phước Hào (Ô Thum)	Xã Phước Hào, Châu Thành	GTNT	2021-2022	1.200	1.200			1.080	1.080			1	
88	Đường GTNT áp Phú Mỹ, xã Mỹ Chánh (từ nhà 8 Sinh đến nhà 2 Học)	Xã Mỹ Chánh, Châu Thành	GTNT	2021-2022	1.300	1.300			1.200	1.200			1	